

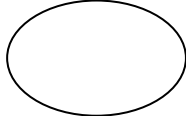
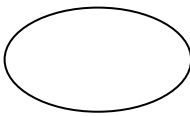
Họ và tên HS:.....

MÔN: KHTN - LỚP 6

SBD:.....Phòng thi:.....

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

Lớp:.....

Điểm		Lời phê của giáo viên	Chữ ký GT	
Bảng số	Bảng chữ		Giám thị 1	Giám thị 2
				

ĐỀ BÀI:**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)** Chọn phương án trả lời đúng nhất**Câu 1.** nghiên cứu về thực vật, động vật, con người.

A. Sinh học. B. Hoá học. C. Vật lý. D. Thiên văn học.

Câu 2.nghiên cứu về chuyển động, lực và năng lượng.

A. Sinh học. B. Hoá học. C. Vật lý. D. Thiên văn học.

Câu 3.nghiên cứu về chất và về sự biến đổi của chúng.

A. Sinh học. B. Hoá học. C. Vật lý. D. Thiên văn học.

Câu 4. Các biển báo trong Hình 2.1 có ý nghĩa gì?

Hình 2.1

A. Cấm thực hiện.

B. Bắt buộc thực hiện.

C. Cảnh báo nguy hiểm.

D. Không bắt buộc thực hiện.

Câu 5. Trường hợp nào sau đây đều là chất?

A. Đường mía, muối ăn, con dao

B. Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm

C. Nhôm, muối ăn, đường mía

D. Con dao, đôi đũa, muối ăn

Câu 6. Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Ngưng tụ.

B. Hoá hơi.

C. Sôi.

D. Bay hơi.

Câu 7. Tính chất nào sau đây là tính chất hóa học của khí carbon dioxide?

A. Chất khí, không màu

B. Không mùi, không vị

C. Tan rất ít trong nước

D. Làm đục dung dịch nước vôi trong

Câu 8. Quá trình nào sau đây cần oxygen?

A. Hô hấp.

B. Quang hợp.

C. Hoà tan.

D. Nóng chảy.

Câu 9: Vật liệu nào dưới đây dẫn điện?

A. Kim loại

B. Nhựa

C. Gốm sứ

D. Cao su

Câu 10: Các cây thép dùng trong xây dựng nhà cửa, cầu, cống được sản xuất từ loại nguyên liệu nào sau đây?

A. Quặng bauxite B. Quặng đồng C. Quặng chứa phosphorus D. Quặng sắt

Câu 11: Cách sử dụng nhiên liệu hiệu quả, tiết kiệm?

A. Điều chỉnh bếp gas nhỏ lửa nhất B. Đập than vừa nhỏ, cỡ nhỏ củi
C. Dùng quạt thổi vào bếp củi khi đang cháy. D. Cho nhiều than, củi vào trong bếp. **Câu**

12: Nhóm thức ăn nào dưới đây là dạng lương thực?

A. Gạo, rau muống, khoai lang, thịt lợn B. Khoai tây, lúa mì, quả bí ngô, cà rốt
C. Thịt bò, trứng gà, cá trôi, cải bắp D. Gạo, khoai lang, lúa mì, ngô nếp.

Câu 13. Hỗn hợp là

A. Dây đồng. B. Dây nhôm. C. Nước biển. D. Vòng bạc.

Câu 14. Khi hoà tan bột đá vôi vào nước, chỉ một lượng chất này tan trong nước; phần còn lại làm cho nước bị đục. Hỗn hợp này được coi là

A. dung dịch. B. chất tan. C. nhũ tương. D. huyền phù.

Câu 15. Để tách chất rắn không tan ra khỏi chất lỏng, ta dùng phương pháp tách chất nào sau đây?

A. Cô cạn. B. Chiết. C. Chung cất. D. Lọc.

Câu 16. Hỗn hợp chất rắn nào dưới đây có thể tách riêng dễ dàng từng chất bằng cách khuấy vào nước rồi lọc?

A. Muối ăn và cát. B. Đường và bột mì. C. Muối ăn và đường. D. Cát và mạt sắt.

Câu 17. Tại sao nói “tế bào là đơn vị cơ bản của sự sống” A. Vì tế bào rất nhỏ bé.

B. Vì tế bào có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản: Tế bào thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản như: sinh sản, sinh trưởng, hấp thụ chất dinh dưỡng, hô hấp, cảm giác, bài tiết.

C. Vì tế bào Không có khả năng sinh sản.

D. Vì tế bào rất vững chắc.

Câu 18. Loại tế bào nào sau đây phải dùng kính hiển vi điện tử mới quan sát được?

A. Tế bào da người. B. Tế bào trứng cá. C. Tế bào virus. D. Tế bào tép bưởi.

Câu 19: Vì sao tế bào thường có hình dạng khác nhau?

A. Vì các sinh vật có hình dạng khác nhau. B. Để tạo nên sự đa dạng cho tế bào.

C. Vì chúng thực hiện các chức năng khác nhau. D. Vì chúng có kích thước khác nhau.

Câu 20. Từ một tế bào ban đầu, sau 5 lần phân chia liên tiếp sẽ tạo ra

A. 4 tế bào con. B. 16 tế bào con. C. 8 tế bào con. D. 32 tế bào con

II. TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1. (1 điểm) Tại sao khi làm thí nghiệm xong cần phải: Lau dọn chỗ làm thí nghiệm; sắp xếp dụng cụ gọn gàng, đúng chỗ; rửa sạch tay bằng xà phòng?

Câu 2: (1 điểm) Hãy đưa ra một ví dụ cho thấy: a)

Chất rắn không chảy được

b) Chất lỏng khó bị nén

c) Chất khí dễ bị nén

Câu 3: (1 điểm) Em hãy trình bày cách sử dụng nhiên liệu trong sinh hoạt gia đình (đun nấu, nhiên liệu chạy xe) an toàn và tiết kiệm?

Câu 4: (1 điểm) Trình bày cách tách muối lẫn sạn không tan trong nước?

Câu 5: (1 điểm) Vẽ tế bào vảy hành: chú thích rõ màng tế bào, nhân và tế bào chất

-----HẾT-----

BÀI LÀM

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án																				

II. TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN: (5 điểm)

.....

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2021-2022

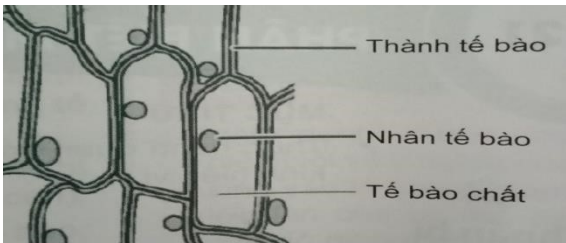
MÔN: KHTN – LỚP 6 Thời gian: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm) Mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	B	A	C	C	D	A	A	D	B	D	C	D	D	A	B	C	C	D

II. TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu	Nội dung cần đạt	Câu
1	- Lau chồn sạch sẽ chỗ làm việc để đảm bảo vệ sinh và tránh gây nguy hiểm cho những người sau tiếp tục làm việc trong phòng thí nghiệm.	0,5
	- Sắp xếp dụng cụ gọn gàng, đúng chỗ để dễ tìm và tránh những tương tác không mong muốn trong phòng thí nghiệm.	0,25
	- Rửa sạch tay bằng xà phòng để loại bỏ những hóa chất hoặc vi sinh vật gây hại có thể rơi rớt trên tay khi làm thí nghiệm.	0,25
2	Một số ví dụ	
	a) Để một vật rắn trên bàn: Vật rắn đó không chảy tràn trên bề mặt bàn và không tự di chuyển.	0,25
	b) Khi đổ đầy chất lỏng vào bình: Rất khó để nén chất lỏng.	0,25
3	c) Bơm không khí làm căng sơm xe máy, xe đạp, sau đó dùng tay ta vẫn nén được sơm của xe.	0,5
	- Nguyên tắc sử dụng nhiên liệu an toàn là nắm vững tính chất đặc trưng của từng nhiên liệu: Củi, than, xăng, dầu, gas...	0,25

	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng đúng cách để an toàn - Dùng vừa đủ để tiết kiệm và hiệu quả cao. - Ví dụ: Khi dùng than củi hoặc gas nấu ăn chỉ để lửa ở mức phù hợp để an toàn với việc đun nấu, không để lửa quá to, quá lâu, cháy lan, cháy nổ gây nguy hiểm không cần thiết. Với những đoạn đường không quá xa nên đi bộ hoặc đi xe đạp để tiết kiệm nhiên liệu và tăng cường vận động tốt cho sức khỏe. Hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân nên sử dụng phương tiện giao thông công cộng. 	0,25 0,25 0,25
4	<p>Để thu được muối sạch từ muối lẫn cát sạn ta làm như sau:</p> <p>Bước 1: Cho muối lẫn cát sạn vào nước sạch</p> <p>Bước 2: Khuấy hòa tan hết muối trong nước còn lại cát chìm dưới đáy</p> <p>Bước 3: Rót nước muối sạch vào bình khác và đổ cát sạn ra ngoài.</p> <p>Bước 4: Đun nước muối sạch cho bay hơi hết nước ta thu được hạt muối sạch.</p>	0,25 0,25 0,25 0,25
5	<p>Vẽ đúng tế bào chú thích đúng</p> 	0,5 điểm, có 0,5 điểm 1

**MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM
HỌC 2021-2022 MÔN:
KHTN – LỚP 6**

Nội dung	Các mức độ nhận thức						
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		TN
	TNKQ	TNTL	TNKQ	TNTL	TNKQ	TNTL	
Chương I: Mở đầu về khoa học tự nhiên	Biết các lĩnh vực chính của khoa học tự nhiên và nguyên tắc an toàn khi thực hành.			Giải thích vì sao phải vệ sinh an toàn phòng thí nghiệm thực hành.			
Số câu Số điểm	4 c 1 đ			1 c 1 đ			

Tỉ lệ %	10%			10%			
Chương II: Chất quanh ta	Biết một số chất ở quanh ta, sự chuyển thể của chất, tính chất hóa học của chất					Cho ví dụ về tính chất của 3 thể của chất	
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	4 c 1 đ 10%					1 c 1 đ 10%	
Chương III: Một số vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu, lương thực và thực phẩm thông dụng	Biết một số vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu và lương thực thực phẩm			Cách sử dụng nhiên liệu an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.			
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	4 c 1 đ 10%			1 c 1 đ 10%			

Chương IV: Hỗn hợp và tách chất ra khỏi hỗn hợp	Biết các loại hỗn hợp và phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp					Các bước thực hiện tách muối ra khỏi hỗn hợp cát sạn	
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	4 c 1 đ 10%					1 c 1 đ 10%	
Chương V: Tế bào			Giải thích vì sao tế bào là đơn vị cơ bản của sự sống, phân biệt một số loại tế bào, tính sự phân bào				

Số câu Số điểm Tỉ lệ %			4 c 1 đ 10%				
Tổng Số câu Số điểm Tỉ lệ %	16 c 4 đ 40%		6 c 3 đ 30%		2 c 2 đ 20%		